

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUỶ NGUYÊN  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 16 - 7 - 2021  
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Doãn Văn Sáng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 101/2021/QĐST-HGND, ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lại Thị H; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Q, huyện N, tỉnh N; vắng mặt (Có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Vũ Văn M; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, thành phố H; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lại Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương

và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C vào ngày 09 tháng 4 năm 2018, Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau được khoảng 1 tháng thì phát sinh mâu thuẫn và căng thẳng. Nguyên nhân do bất đồng với gia đình, bố mẹ chồng, trong quá trình chung sống vợ chồng tính cách khác biệt không phù hợp hay xảy ra tranh chấp cãi vã nhau gia đình lúc nào cũng sóng gió không yên. Do mâu thuẫn nên chị H đã bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống từ đầu năm 2019 đến nay vợ chồng không còn quan tâm nhau. Nay chị H đề nghị được ly hôn anh Vũ Văn M.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị và anh M không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày quan điểm về việc chị Lại Thị H xin ly hôn gửi đến Tòa án, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh M vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Lại Thị H đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn anh Vũ Văn M chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Lại Thị H tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Vũ Văn M; về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lại Thị H được ly hôn anh Vũ Văn M; về con chung: Chị Lại Thị H và anh Vũ Văn M không có con chung, nên không đề cập giải quyết; về tài sản chung: Chị Lại Thị H khai vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh M vắng mặt tại phiên tòa chưa có quan điểm trình bày về tài sản chung, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Chị Lại Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Nguyên đơn chị Lại Thị H vắng mặt, song có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Vũ Văn M vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân

Chị Lại Thị H và anh Vũ Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2016, ngày 09/4/2018 là hôn nhân hợp pháp. Tài liệu, chứng cứ thể hiện: Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, do mâu thuẫn căng thẳng không thể hàn gắn được nên vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm nhau. Nay để ổn định cuộc sống, làm ăn chị H quyết tâm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn M. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh M đến Tòa án để trình bày quan điểm về việc chị H xin ly hôn, song anh M đều vắng mặt điều đó thể hiện anh M không mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Vũ Văn M, tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh M vẫn vắng mặt không có văn bản ghi ý kiến gửi đến Tòa án trình bày về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H. Hội đồng xét xử, xét: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh M đã kéo dài, trầm trọng khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị Lại Thị H được ly hôn anh Vũ Văn M.

[3] Về con chung

Chị Lại Thị H trình bày vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung

Chị H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, anh M vắng mặt tại phiên tòa chưa có quan điểm trình bày về tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Lại Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lại Thị H được ly hôn anh Vũ Văn M.
2. Về án phí: Chị Lại Thị H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015844, ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thành phố H. Chị Lại Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.
3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã C, huyện T;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Cảnh   Hoàng Đắc Hân**

**Đinh Thị Mến**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Thủy Đường, huyện T;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Cảnh Doãn Văn Sáng**

**Đinh Thị Mến**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện T;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mến**

**Đinh Thị Mến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đông Doãn Văn Sáng**

**Lê Thị Sự**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, huyện T, thành phố H;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Sự**







